

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2024/HS-ST

Ngày: 13-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và ông Ngô Văn Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với:

Bị cáo PHẠM MINH C sinh ngày 19/9/1977, tại tỉnh B; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện A, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 5/12; con ông Phạm Quang C (đã chết) và bà Phạm Thị Ú (đã chết); vợ là chị Nguyễn Thị T (đã ly hôn); bị cáo không có con.

- Tiền án: không

- Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA ngày 13/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, thời gian 02 năm, chấp hành xong ngày 20/12/2023.

- Nhân thân:

+ Bản án số 27/HSST ngày 16/11/1995 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích;

+ Bản án số 14/HSST ngày 19/7/1996 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

+ Bản án số 142/HSST ngày 16/7/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

+ Bản án số 17/HSST ngày 04/7/2002 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 02 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt là 04 năm tù;

+ Bản án số 40/HSST ngày 06/12/2006 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử

phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 12/11/2009 chấp hành xong bản án;

+ Bản án số 58/HSST ngày 01/12/2010 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 26/9/2013;

+ Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 38/QĐ-TA ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình thời gian 18 tháng, ngày 02/11/2018 chấp hành xong.

+ Bản án số 47/HSST ngày 21/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy, ngày 21/10/2020 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2024 đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Trích xuất có mặt tại phiên tòa)*

**Bị hại:* Cụ Lê Thị M sinh năm 1946; địa chỉ: tổ dân phố Hồ Đội 1, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. *(đã chết)*

**Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

- Cụ Trần Xuân Th sinh năm 1947; địa chỉ: tổ dân phố D, thị trấn D, huyện A, tỉnh B.

- Ông Đỗ Xuân H sinh năm 1968; địa chỉ: tổ dân phố Q, thị trấn D, huyện A, tỉnh B.

- Bà Trần Thị O sinh năm 1970; địa chỉ: tổ dân phố Z, thị trấn D, huyện A, tỉnh B.

- Chị Trần Thị Vân A sinh năm 1980; địa chỉ: Px, phường C, quận M, Thành phố H.

- Anh Trần Mạnh H1 sinh năm 1974; địa chỉ: 441/38C Đ, phường 25, quận B, Thành phố M.

**Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Đỗ Xuân H sinh năm 1968; địa chỉ: tổ dân phố Z, thị trấn D, huyện A, tỉnh B. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 17/01/2024, trong khi ông Lê Đức D vắng nhà, Phạm Minh C là người làm thuê cho gia đình ông D, mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng C đã tự ý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 sơn màu đen của gia đình ông D đi trên đường 3/2 theo hướng từ xã H đến thị trấn D để đổ xăng. Khi đi đến km 0 + 700 đường 3/2 thuộc tổ dân phố D, thị trấn D, huyện A, tỉnh B (là đoạn đường thẳng, hai chiều, không có vật che khuất tầm nhìn quan sát, mặt đường xe chạy rộng 10m được trải nhựa áp phan phẳng, nhẵn. Trên mặt đường xe chạy có vạch sơn vàng đứt đoạn rộng 0,15m chia mặt đường xe chạy

thành các phần đường riêng biệt. Tiếp giáp hai bên mặt đường xe chạy là vỉa hè rộng 03m được lát gạch, tiếp giáp với vỉa hè là khu dân cư, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ), C nhìn thấy cụ Lê Thị M đang đi bộ từ bên phải đường sang bên trái đường theo hướng đi của Cảnh nhưng Cảnh giữ nguyên tốc độ khoảng 30km/h, không nhường đường cho cụ M; khi đến gần cụ M, C điều khiển xe lách qua phía bên phải, sau lưng cụ M để tránh thì phần tay lái bên trái của Cảnh va chạm vào người cụ M, làm cụ M ngã sấp, nằm ngang đường phía bên trái chiều đi của C, xe mô tô của C bị đổ nghiêng bên phải; hậu quả: cụ M bị thương, điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, đến 19/01/2024 thì tử vong tại gia đình.

Bản kết luận giám định tử thi số 132/KLGĐTT-KTHS ngày 19/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: nạn nhân Lê Thị M chết do chấn thương sọ não.

Cáo trạng số 105/CT-VKSTT ngày 23/7/2024 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Phạm Minh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Quá trình điều tra xác định, ngày 17/01/2024 ông Lê Đức D không biết Phạm Minh C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, sơn màu đen, đuôi xe được hàn 02 (hai) miếng kim loại dài khoảng 10cm gây tai nạn với cụ Lê Thị M, do xe đã cũ, hư hỏng nhiều bộ phận và không còn nhu cầu sử dụng, ngày 20/01/2024, ông D đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên tuổi địa chỉ đi thu mua phế liệu với giá 800.000 đồng. Cơ quan điều tra ra thông báo truy tìm người số 99 ngày 29/5/2024, gửi đến UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đề nghị thông báo trên đài phát thanh của xã, thị trấn, qua đó đề nghị người đã thu mua chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên đến Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy làm việc nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh C và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đỗ Xuân H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo Phạm Minh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố; ông Đỗ Xuân H không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Minh C từ 3 năm 3 tháng tù đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 06/3/2024.

+ Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 19/01/2024; Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/01/2024; Bản ảnh tử thi do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 25/01/2024; Bản kết luận giám định tử thi số 123/KLGĐTT-KTHS ngày 19/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 573/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Hình ảnh, diễn biến liên quan đến vụ việc được trích xuất, mô tả trong phụ lục kèm theo kết luận giám định; Biên bản ghi lời khai của ông Đỗ Xuân H; của chị Trần Thị O sinh năm 1970, trú tại tổ dân phố Z, thị trấn D, huyện A, ông Lê Đức D sinh năm 1968 và anh Lê Tuấn T sinh năm 1996, đều trú tại tổ dân phố số Q, thị trấn D, huyện A; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 17/01/2024, tại Km0 + 700 đường 3/2 thuộc tổ dân phố D, thị trấn D, huyện A, tỉnh B, là đoạn đường thẳng, phẳng không bị che khuất tầm nhìn, Phạm Minh C (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô loại xe Honda Wave 110, sơn màu đen, không rõ biển kiểm soát, đi theo hướng từ xã H đến thị trấn D, huyện A, tỉnh B. Khi cụ Lê Thị M đang đi bộ sang đường, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn (vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe

máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ), gây hậu quả làm chết nên đã tai nạn giao thông làm chết 01 người là cụ Lê Thị M.

[4] Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[5] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà không có giấy phép lái xe hợp lệ là hành vi bị nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện;

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông, làm thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại.

[7] Bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[8] Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, ngay từ khi còn trẻ, bị cáo đã không chịu khó lao động, rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà đã sớm lao vào con đường phạm tội và nghiện ma túy. Từ năm 1995 đến năm 2022, bị cáo đã từng 7 lần Tòa án bị phạt tù về các tội xâm phạm sức khỏe con người, xâm phạm quyền sở hữu tài sản như trộm cắp, cướp giật tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và 02 lần bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 20/12/2023, mới chấp hành xong nhưng sau chưa đầy một tháng, bị cáo lại phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo rất coi thường pháp luật, rất khó cải tạo.

[9] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, xét xử tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cần phải xử phạt bị cáo Phạm Minh C bằng hình phạt tù với mức hình phạt thật nghiêm khắc.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Minh C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/3/2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/8/2024./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

